

Họ tên thí sinh: ..

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NINH THUẬN

(Đề chính thức)

Số BI: ..
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2023-2024

Khóa ngày: 03 / 6 / 2023

Môn thi: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút

(Không kể thời gian phát đề)

ĐỀ:

(Đề thi này gồm 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

CÔNG LÀNG (trích)

Bàng Bá Lân

Chiều hôm đón mắt cổng làng,
Gió hiu hiu đẩy mây vàng êm trôi.
Đồng quê vườn lượn chân trời,
Đường quê quanh quất bao người về thôn.

Sáng hồng lơ lửng mấy son,
Mặt trời thức giấc, véo von chim chào.
Cổng làng rộng mở. Ôn ào,
Nóng phũ lững thững đi vào nắng mai.
(...)

Những khi gió lạnh mưa buồn,
Cổng làng im ỉm bên đường lội trơn.
Nhưng khi trắng sáng chớp chờn,
Kìa bao nhiêu bóng trên đường thướt tha.

Ngày mùa lúa chín thơm đưa...
Rồi Đông gầy chết, Xuân chưa vội vàng.
Mừng xuân ngày hội cổng làng
Là nơi chen chúc bao nàng ngậy thơ.



Ngày nay dù ở nơi xa,
Nhưng khi về đến cây đa đầu làng,
Thì bao nhiêu cảnh mơ màng
Hiện ra khi thoáng cổng làng trong tre.

(Nguồn: Thi nhân Việt Nam, Hoài Thanh, Hoài Chân,
NXB Văn học, năm 2000, trang 172 -173)

(Tranh minh họa, nguồn: <https://www.vantien.com/cay-da-cong-lang-m1956.html>)

Trả lời câu hỏi:

Câu 1 (0,5 điểm):

Hình ảnh nào xuất hiện xuyên suốt trong văn bản trên?

Câu 2 (0,5 điểm):

Xác định một từ láy có trong hai dòng thơ sau:

“Nhưng khi trắng sáng chớp chờn,
Kìa bao nhiêu bóng trên đường thướt tha.”

Câu 3 (1,0 điểm):

Bài thơ thể hiện tình cảm gì của tác giả? (Trả lời ngắn gọn từ 1 đến 2 câu).

Câu 4 (1,0 điểm):

Trình bày những suy nghĩ, tình cảm của em sau khi đọc xong văn bản thơ đã nêu.

II. TẠO LẬP VĂN BẢN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Viết đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về vấn đề: Làm thế nào để mỗi người chúng ta thể hiện tình yêu quê hương, đất nước?

Câu 2 (5,0 điểm):

Phân tích tình yêu làng quê của nhân vật ông Hai trong đoạn trích sau:

[...] (Tóm tắt phần đầu: Ông Hai là người yêu làng Chợ Dầu tha thiết. Bất đắc dĩ nên ông phải đi và mướn đứa con nhỏ đi tản cư kháng chiến. Tại nơi tản cư, ông Hai luôn mong ngóng tin tức về làng. Khi gặp người ở dưới quê lên, ông Hai được cơ hội hỏi thăm về nơi ông đã từng khoe với nhiều người.)

- Này, bác có biết mấy hôm nay súng nó bắn ở đâu mà nghe rất thế không?

Một người đàn bà cho con bú bên kia nói xen vào:

- Nó rút ở Bắc Ninh về qua Chợ Dầu, nó khùng bố ông ạ.

Ông Hai quay phắt lại lắp bắp hỏi:

- Nó... Nó vào làng chợ Dầu hờ bác? Thế ta giết được bao nhiêu thằng?

Người đàn bà ôm con cong môi lên đồng đánh:

- Có giết được thằng nào đâu. Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây còn giết gì nữa!

Cổ ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được. Một lúc lâu ông mới rặn ề ề, nuốt một cái gì vướng ở cổ, ông cất tiếng hỏi, giọng lạc hẳn đi:

- Liệu có thật không hờ bác? Hay là chỉ lại...

- Thì chúng tôi vừa ở dưới ấy lên đây mà lại (...). Tây vào làng, chúng nó bảo nhau vác cờ thần ra hoan hô. Thằng chánh Bệu thì khuôn cả tú chề, đình đồng, vãi vốc lên xe cam nhông, đưa vợ con lên vị trí với giặc ở ngoài tỉnh mà lại.

Có người hỏi:

- Sao bảo làng Chợ Dầu tinh thần lắm cơ mà?...

- Ấy thế mà bây giờ đổ đốn ra thế đấy!

Ông Hai trả tiền nước, đứng dậy, chêm chep miệng, cười nhạt một tiếng, vươn vai nói to:

- Hà, nắng sớm, về nào...

Ông lão vờ vờ đứng lảng ra chỗ khác, rồi đi thẳng. Tiếng cười nói xôn xao của đám người mới tản cư lên ấy vẫn dõi theo. Ông nghe rõ cái giọng chua lanh lảnh của người đàn bà cho con bú:

- Cha mẹ tiền sư nhà chúng nó! Đói khổ ăn cắp ăn trộm bắt được người ta còn thương. Cái giống Việt gian bán nước thì cứ cho mỗi đứa một nhát!

Ông Hai cúi gằm mặt xuống mà đi. Ông thoáng nghĩ đến mộ chủ nhà.

Về đến nhà, ông Hai nằm vật ra giường, mấy đứa trẻ thấy bố hôm nay có vẻ khác, len lén đưa nhau ra đầu nhà chơi sậm chơi sụi với nhau.

Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu... Ông lão nắm chặt hai tay lại mà rít lên:

- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này.

Ông lão bỗng ngừng lại, ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm. Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được. Ông kiểm điểm từng người trong óc. Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà. Họ đã ở lại làng, quyết tâm một sống một chết với giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!...

Nhưng sao lại nảy ra cái tin như vậy được? Mà thằng chánh Bệu thì đích là người làng không sai rồi. Không có lừa làm sao có khói? Ai người ta hơi đâu bịa tạc ra những chuyện ấy làm gì. Chao ôi! Cực nhục chưa, cả làng Việt gian! Rồi đây biết làm ăn, buôn bán ra sao? Ai người ta chứa. Ai người ta buôn bán mấy. Suốt cả cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm, người ta thù hằn cái giống Việt gian bán nước... Lại còn bao nhiêu người làng, tan tác mỗi người một phương nữa, không biết họ đã rõ cái cơ sự này chưa? [...]

(Tóm tắt phần sau: Từ hôm đó trở đi, ông Hai vô cùng đau khổ vì cái tin làng Chợ Dầu theo giặc. Nhưng sau đó, thông tin ấy được cải chính. Làng Chợ Dầu theo giặc là sai sự thật. Ông Hai vui mừng khôn xiết và bày tỏ niềm vui ấy với mọi người.)

(Trích "Làng" - Kim Lân, Ngữ văn 9, tập 1, NXB GDVN, năm 2018, trang 165-166)

---Hết---